# BỘ TÀI CHÍNH - BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

**BỘ TÀI CHÍNH - BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 27/2012/TTLT-BTC-BLĐTBXH

*Hà Nội, ngày 24 tháng 02 năm 2012*

## THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

**Quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, chế độ đóng góp và miễn, giảm, hỗ trợ đối với đối tượng trong cơ sở chữa bệnh và tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng**

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 135/2004/NĐ-CP ngày 10/6/2004 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, tổ chức hoạt động của Trung tâm theo Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính và chế độ áp dụng đối với người chưa thành niên, người tự nguyện vào cơ sở chữa bệnh và Nghị định số 61/2011/NĐ-CP ngày 26/7/2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 135/2004/NĐ-CP (sau đây viết tắt là Nghị định số 61/2011/NĐ-CP);

Căn cứ Nghị định số 43/2005/NĐ-CP ngày 05/4/2005 của Chính phủ quy định việc đưa người nghiện ma túy, người bán dâm không có nơi cư trú nhất định vào lưu trú tạm thời tại cơ sở chữa bệnh (sau đây viết tắt là Nghị định số 43/2005/NĐ-CP);

Căn cứ Nghị định số 94/2010/NĐ-CP ngày 09/9/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cai nghiện ma túy tại cộng đồng;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 186/2007/NĐ-CP ngày 25/12/2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Bộ trưởng Bộ Tài chính; Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư liên tịch quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, các khoản đóng góp và chế độ miễn, giảm, hỗ trợ đối với đối tượng trong cơ sở chữa bệnh và tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng.

## Mục 1
## NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định đối tượng áp dụng, kinh phí thực hiện; nội dung, mức chi cho công tác áp dụng biện pháp đưa vào Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội (sau đây gọi tắt là Trung tâm); các khoản đóng góp và chế độ miễn, giảm các khoản đóng góp; chế độ hỗ trợ trong thời gian chấp hành quyết định của người bị áp dụng biện pháp đưa vào trung tâm và người bị đưa vào lưu trú tạm thời tại trung tâm; nội dung, mức chi cho công tác tổ chức cai nghiện tại gia đình, cộng đồng; chế độ đóng góp và miễn giảm, hỗ trợ tiền thuốc cắt cơn nghiện ma túy.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Trung tâm, các cơ quan, tổ chức sử dụng nguồn vốn sự nghiệp từ ngân sách nhà nước để bảo đảm việc áp dụng, chấp hành biện pháp đưa vào Trung tâm; tham gia công tác cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng.

2. Người bán dâm chưa thành niên bị đưa vào Trung tâm để chữa trị, cai nghiện bắt buộc.

3. Người nghiện ma túy, người bán dâm chữa trị, cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm.

4. Người nghiện ma túy, người bán dâm chữa trị, cai nghiện tự nguyện tại Trung tâm.

5. Người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi trở lên bị bắt quả tang sử dụng trái phép chất ma túy mà không có nơi cư trú nhất định.

6. Người bán dâm từ đủ 16 tuổi đến 55 tuổi bị bắt quả tang thực hiện hành vi bán dâm hoặc người bán dâm có tính chất thường xuyên mà không có nơi cư trú nhất định.

7. Người nghiện ma túy chữa trị, cai nghiện tại gia đình và cộng đồng.

**Điều 3. Kinh phí thực hiện**

1. Kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào Trung tâm, hỗ trợ và miễn, giảm chi phí cho các đối tượng quy định tại Thông tư này được bảo đảm từ dự toán chi đảm bảo xã hội theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành. Việc lập, tổng hợp, giao dự toán, phân bổ, thanh quyết toán kinh phí thực hiện chế độ quy định tại Thông tư này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

2. Kinh phí lập hồ sơ đề nghị chuyển đối tượng đang chấp hành biện pháp tại Trung tâm vào Cơ sở giáo dục, Trường giáo dưỡng; truy tìm đối tượng bỏ trốn khỏi Trung tâm; hỗ trợ và miễn, giảm chi phí cho các đối tượng quy định tại Mục 2 được bố trí trong dự toán chi đảm bảo xã hội của Trung tâm. Hàng năm, cùng thời

gian quy định lập dự toán ngân sách nhà nước, Trung tâm căn cứ chế độ hỗ trợ đối với người nghiện ma túy, người bán dâm quy định tại Khoản 1, Điều 7 Thông tư này và các khoản phải thực hiện miễn, giảm cho đối tượng theo quy định tại Điều 6 Thông tư này và số đối tượng người bán dâm, người nghiện ma túy chữa trị, cai nghiện tại Trung tâm, lập dự toán cùng với chi thường xuyên của Trung tâm gửi cơ quan chủ quản tổng hợp gửi cơ quan tài chính để trình cấp có thẩm quyền quyết định.

3. Kinh phí lập hồ sơ đề nghị đưa đối tượng vào Trung tâm, kinh phí thực hiện chế độ hỗ trợ đối với người nghiện ma túy cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng; chi cho công tác tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng được bố trí trong dự toán chi đảm bảo xã hội của ngân sách xã, phường, thị trấn. Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ mức chi quy định tại Điều 8 Thông tư này; các khoản hỗ trợ quy định tại Điều 11 và các khoản miễn, giảm cho đối tượng theo quy định tại Điều 10 Thông tư này; số đối tượng nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng, lập dự toán cùng với dự toán ngân sách xã hàng năm để trình cấp có thẩm quyền quyết định.

4. Kinh phí xét duyệt hồ sơ, thực hiện chế độ chi cho công tác áp dụng biện pháp đưa đối tượng vào Trung tâm, đưa đối tượng trong Trung tâm vào cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng quy định tại Điều 4 Thông tư này được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của ngân sách cấp huyện.

5. Kinh phí đảm bảo chi hoạt động thường xuyên, chi đầu tư, cải tạo cơ sở vật chất của Trung tâm và chi đầu tư cơ sở vật chất cho cơ sở điều trị cắt cơn phục vụ cho công tác cai nghiện ma túy tại cộng đồng được thực hiện theo phân cấp ngân sách của Luật Ngân sách nhà nước.

## Mục 2

## NỘI DUNG, MỨC CHI CHO CÔNG TÁC ÁP DỤNG BIỆN PHÁP ĐƯA VÀO TRUNG TÂM; CÁC KHOẢN ĐÓNG GÓP VÀ CHẾ ĐỘ MIỄN, GIẢM, HỖ TRỢ TRONG THỜI GIAN CHẤP HÀNH QUYẾT ĐỊNH CỦA NGƯỜI BỊ ÁP DỤNG BIỆN PHÁP ĐƯA VÀO TRUNG TÂM VÀ NGƯỜI BỊ ĐƯA VÀO LƯU TRÚ TẠM THỜI TẠI TRUNG TÂM

### Điều 4. Nội dung, mức chi cho công tác áp dụng biện pháp đưa vào Trung tâm

1. Chi lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào Trung tâm: mức chi tối đa 150.000 đồng/hồ sơ.

2. Chi lập hồ sơ đề nghị chuyển đối tượng đang chấp hành biện pháp tại Trung tâm vào Cơ sở giáo dục, Trường giáo dưỡng quy định tại khoản 9 Điều 1 Nghị định số 61/2011/NĐ-CP: mức chi tối đa 100.000 đồng/hồ sơ.

3. Chi họp Hội đồng tư vấn xét duyệt hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp vào Trung tâm:

a) Chủ tịch hội đồng: 150.000 đồng/người/buổi;

b) Thành viên hội đồng, thư ký 100.000 đồng/người/buổi;

c) Chi nước uống cho người tham dự. Mức chi theo quy định tại Thông tư số 97/2010/TT-BTC ngày 06/7/2010 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi tắt là Thông tư số 97/2010/TT-BTC).

4. Chi đưa đối tượng vào Trung tâm; truy tìm đối tượng đã có Quyết định đưa vào Trung tâm nhưng bỏ trốn trước khi đưa vào Trung tâm; truy tìm đối tượng bỏ trốn khỏi Trung tâm:

a) Chi cho người được giao nhiệm vụ đưa đối tượng vào Trung tâm; truy tìm đối tượng bỏ trốn:

- Chi chế độ công tác phí: Nội dung và mức chi theo quy định tại Thông tư số 97/2010/TT-BTC. Ngoài chế độ công tác phí, trong những ngày truy tìm đối tượng bỏ trốn được bồi dưỡng 100.000 đồng/người/ngày;

- Chi chế độ làm đêm, thêm giờ: mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 08/2005/TTLT-BNV-BTC ngày 05/01/2005 của liên Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện chế độ trả lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ đối với cán bộ công chức, viên chức.

b) Hỗ trợ tiền ăn cho đối tượng trong những ngày đi trên đường 40.000 đồng/ngày, tiền ngủ (nếu có) theo mức quy định tại Thông tư số 97/2010/TT-BTC;

c) Chi phí tiền tàu xe hoặc chi phí thuê mướn phương tiện vận chuyển. Mức chi theo giá cước vận tải áp dụng tại địa phương hoặc chi phí thực tế (nếu đơn vị tự bố trí phương tiện vận chuyển) hoặc hợp đồng thuê xe (nếu thuê ngoài).

**Điều 5. Các khoản đóng góp**

1. Người bị áp dụng biện pháp đưa vào Trung tâm hoặc gia đình của người bị áp dụng biện pháp đưa vào Trung tâm có trách nhiệm đóng góp một phần tiền ăn theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh), trừ trường hợp được miễn, giảm theo quy định tại Điều 6 Thông tư này.

2. Người tự nguyện tại Trung tâm phải đóng góp toàn bộ chi phí trong thời gian ở Trung tâm (trừ trường hợp được miễn, giảm theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh), gồm các khoản chi phí sau:

a) Tiền ăn;

b) Thuốc hỗ trợ cắt cơn nghiện và thuốc chữa bệnh thông thường khác;

c) Xét nghiệm tìm chất ma túy và các xét nghiệm khác;

d) Sinh hoạt văn thể;

đ) Học văn hóa, học nghề (nếu bản thân đối tượng có nhu cầu);

e) Điện, nước, vệ sinh;

g) Tiền đóng góp xây dựng cơ sở vật chất;

h) Phục vụ, quản lý.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Sở Tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định mức đóng góp trên cơ sở đảm bảo đủ chi phí.

**Điều 6. Chế độ miễn, giảm**

1. Người bị áp dụng biện pháp đưa vào Trung tâm:

a) Miễn đóng góp tiền ăn trong thời gian chấp hành quyết định đối với các trường hợp sau đây:

- Người thuộc hộ nghèo, gia đình chính sách theo Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

- Người chưa thành niên;

- Người bị nhiễm HIV/AIDS;

- Người không có nơi cư trú nhất định.

b) Giảm 50% mức đóng góp tiền ăn trong thời gian chấp hành quyết định đối với người thuộc hộ cận nghèo.

2. Người tự nguyện tại Trung tâm: Đối tượng được miễn, giảm; mức miễn, giảm chi phí chữa trị, cai nghiện theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

3. Thủ tục miễn, giảm do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định.

**Điều 7. Chế độ hỗ trợ**

1. Người bị áp dụng biện pháp đưa vào Trung tâm (kể cả người chưa thành niên) và người không có nơi cư trú nhất định vào lưu trú tạm thời tại Trung tâm được hỗ trợ các khoản sau:

a) Tiền ăn:

- Hỗ trợ một phần tiền ăn mức 15.000 đồng/người/ngày đối với người bị áp dụng biện pháp đưa vào Trung tâm trong thời gian chấp hành quyết định;

- Hỗ trợ toàn bộ tiền ăn mức 30.000 đồng/người/ngày đối với người thuộc hộ nghèo, gia đình chính sách theo Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng, người chưa thành niên, người bị nhiễm HIV/AIDS, người không có nơi cư trú nhất định trong thời gian chấp hành quyết định.

b) Tiền điều trị:

- Đối với người nghiện ma túy được hỗ trợ thuốc hỗ trợ cắt cơn, cấp cứu, chi phí xét nghiệm và thuốc điều trị các bệnh cơ hội khác: mức 650.000 đồng/người/lần chấp hành quyết định;

- Đối với người bán dâm được hỗ trợ thuốc điều trị các bệnh lây truyền qua đường tình dục, thuốc chữa bệnh thông thường, xét nghiệm và các chi phí y tế khác: mức 300.000 đồng/người/lần chấp hành quyết định;

- Trường hợp người bán dâm đồng thời là người nghiện ma túy thì được hỗ trợ thuốc điều trị và thuốc hỗ trợ cắt cơn nghiện: mức 950.000 đồng/người/lần chấp hành quyết định;